| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐỒNG PHÚ**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **04**/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 30/01/2024
Về việc: *"Chia tài sản chung sau khi ly hôn"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ- TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà*: **Ông Lê Văn Trung**
*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Vũ Trung Thành**
**Ông Phạm Văn Giới**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: **Bà Đào Thị Quỳnh Nga** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Đoàn Lương Hoàng**, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 412/2023/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023 về việc "*Chia tài sản chung sau khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/01/2024, giữa:

* Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn D**, sinh năm 1985
Địa chỉ: ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

* Bị đơn: **Chị Lê Thị B**, sinh năm 1985
Địa chỉ: ấp Dù Tho, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Quá trình giải quyết vụ án, Anh Nguyễn Văn D trình bày:*

Anh Nguyễn Văn D và chị Lê Thị B chung sống với nhau năm 2005, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Quá trình chung sống, vợ chồng sống không hạnh phúc nên đã sống ly thân khoảng từ năm 2007-2008 đến nay. Năm 2020, Anh Nguyễn Văn D, chị Lê Thị B đã ly hôn theo Bản án số 58/2020/ST-HNGĐ ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tỉnh Bình Phước.

Sau khi sống ly thân, Anh Nguyễn Văn D tạo dựng được mảnh đất có diện tích 535,6 $m^2$, thuộc thửa số 37, tờ bản đồ số 18, tọa lạc tại ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Trên đất có xây 01 căn nhà có diện tích 78 $m^2$. Đất đã được Sở Tài

nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số (CS) 03079/Đồng Tiến ngày 08/8/2016, đứng tên Nguyễn Văn D.

Do chị Lê Thị B bị tuyên bố mất tích nên đã gây khó khăn trong quá trình thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất nên Anh Nguyễn Văn D khởi kiện yêu cầu Tòa án công nhận thửa đất có diện tích 535,6 $m^2$ và toàn bộ tài sản gắn liền với thửa đất nói trên thuộc quyền sử dụng, sở hữu của Anh Nguyễn Văn D. Do bận công việc, Anh Nguyễn Văn D yêu cầu được vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

**** Tại Biên bản lấy lời khai ngày 04/01/2024 lập tại Công an xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, bị đơn chị Lê Thị B trình bày:***

Chị Lê Thị B và Anh Nguyễn Văn D là vợ chồng, chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước năm 2004. Quá trình chung sống, vợ chồng sống không hạnh phúc nên chị Lê Thị B đã về chung sống với bố mẹ ruột tại ấp Dù Tho, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng từ năm 2007 đến nay.

Đối với thửa đất có diện tích 535,6 $m^2$, thuộc thửa số 37, tờ bản đồ số 18, tọa lạc tại ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước là tài sản riêng của Anh Nguyễn Văn D, chị Lê Thị B không có công sức đóng góp. Nay Anh Nguyễn Văn D yêu cầu Tòa án chia tài sản sau khi ly hôn, chị Lê Thị B đề nghị Tòa án giao toàn bộ các tài sản nói trên cho Anh Nguyễn Văn D được quyền quản lý, sử dụng, định đoạt; chị Lê Thị B không có yêu cầu gì về giải quyết tài sản chung, nợ chung. Do đường sá đi lại khó khăn, bận công việc nên chị Lê Thị B đề nghị được vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Đại diện VKSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và các đương sự đã tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, cần tống đạt bổ sung các văn bản tố tụng cho chị Lê Thị B để đảm bảo thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, chấp nhận yêu cầu chia tài sản sau khi ly hôn của Anh Nguyễn Văn D, công nhận cho Anh Nguyễn Văn D được quyền quản lý, sử dụng, sở hữu quyền sử dụng đất có diện tích 535,6 $m^2$, thuộc thửa số 37, tờ bản đồ số 18, tọa lạc tại ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, kiểm sát viên.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của Anh Nguyễn Văn D:

Quá trình giải quyết vụ án, Anh Nguyễn Văn D, chị Lê Thị B thống nhất trình bày:

Anh Nguyễn Văn D và chị Lê Thị B là vợ chồng, đã ly hôn theo Bản án số 58/2020/ST-HNGĐ ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tỉnh Bình Phước.

Sau khi sống ly thân, Anh Nguyễn Văn D tạo dựng được mảnh đất có diện tích 535,6 $m^2$, thuộc thửa số 37, tờ bản đồ số 18, tọa lạc tại ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Trên đất có xây 01 căn nhà có diện tích 78 $m^2$. Đất đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số (CS) 03079/Đồng Tiến ngày 08/8/2016, đứng tên Nguyễn Văn D. Anh Nguyễn Văn D, chị Lê Thị B đều đề nghị Tòa án công nhận thửa đất có diện tích 535,6 $m^2$ và toàn bộ tài sản gắn liền với thửa đất nói trên thuộc quyền sử dụng, sở hữu của Anh Nguyễn Văn D

Xét đề nghị nói trên của Anh Nguyễn Văn D, chị Lê Thị B là tự nguyện, không trái pháp luật, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với người thứ ba nên được ghi nhận; cần áp dụng 59, 62 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận cho Anh Nguyễn Văn D được quyền sử dụng, sở hữu các tài sản là quyền sử dụng đất có diện tích 535,6 $m^2$, thuộc thửa số 37, tờ bản đồ số 18, tọa lạc tại ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước là phù hợp.

[2] Đối với tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất là 01 căn nhà có diện tích 78 $m^2$ đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4]. Quá trình giải quyết vụ án, Anh Nguyễn Văn D, chị Lê Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, áp dụng Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện VKSND huyện Đồng Phú trình bày tại phiên tòa là phù hợp, được chấp nhận.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm các bên phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 59, 62 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh Nguyễn Văn D; ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị B.

Giao cho Anh Nguyễn Văn D được quyền sử dụng, sở hữu các tài sản là quyền sử dụng đất có diện tích 535,6 $m^2$, thuộc thửa số 37, tờ bản đồ số 18, tọa lạc tại ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số (CS) 03079/Đồng Tiến ngày 08/8/2016, đứng tên Nguyễn Văn D.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn D phải chịu 37.374.720 đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 005562 ngày 19/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Số tiền án phí còn lại sau khi khấu trừ, Anh Nguyễn Văn D phải nộp là 31.374.720 đồng.

Anh Nguyễn Văn D, chị Lê Thị B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *CC. THADS huyện Đồng Phú;*
- *UBND xã Đồng Tiến.*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Trung**